TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PƯH** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/DS – ST
Ngày: 13/8/2019
"V/v tranh chấp về hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Huy Cửu.
2. Ông Dương Văn An.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Nam Anh Chinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Bá Hoàn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2019/TLST – DS, ngày 25 tháng 4 năm 2019 về "Tranh chấp về hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST – DS, ngày 09 tháng 7 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2019/QĐST – DS ngày 26 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ.
Địa chỉ: quận P, thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T; Chức vụ – Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn T; Chúc vụ – Nhân viên phòng Phát triển kinh doanh Ngân hàng TMCP Đ– Chi nhánh Gia Lai *(Văn bản ủy quyền số: 25/QĐ – DAB, ngày 03/4/2019)*, có mặt.
Địa chỉ: 01 Phạm Văn Đ, phường Tây Sơn, thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai.
Số điện thoại: 0593.720.041. (Viết tắt là: Ngân hàng).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc T. Sinh năm 1996, vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn Plei Đ, xã Ia Hrú, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như tại phiên tòa hôm nay; nguyên đơn trình bày:

Tại Hợp đồng tín dụng số N4740/117, ngày 16/11/2017, giữa Ngân hàng và anh Nguyễn Ngọc T thì Ngân hàng cho anh Tân vay với số tiền gốc là 1.200.000.000đ; Với lãi suất là 10,5%/năm; Thời hạn cho vay là 12 tháng. Mục đích vay vốn là bổ sung vốn sản xuất nông nghiệp.

Để bảo đảm cho số tiền vay trên, Ngân hàng nhận thế chấp của anh T các tài sản như sau:

- 01 Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại làng Chuk, xã Kon Thụp, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 231085 do Ủy ban Nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai cấp ngày 15/9/2004, mang tên Hnhơ Xanh (Chuyển nhượng cho anh Nguyễn Ngọc T ngày 30/5/2016). Tại hợp đồng thế chấp số N8846/TC17, ngày 16/11/2017.

- 01 Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thôn Tung Đao, xã Ia Đreng, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 787180 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 07/6/2016, mang tên Nguyễn Ngọc T. Tại hợp đồng thế chấp số N8846/TC17, ngày 16/11/2017.

Trong quá trình vay vốn anh T đã trả được 32.300.000đ tiền lãi trong hạn. Từ ngày 17/11/2018, anh T đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi vay hàng tháng, do đó toàn bộ khoản nợ tại hợp đồng tín dụng trên đã bị quá hạn theo quy chế cho vay của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Ngân Hàng đã nhiều lần thông báo, gửi giấy mời làm việc nhưng anh T vẫn không trả nợ.

Xét thấy, anh Nguyễn Ngọc T đã vi phạm hợp đồng tín dụng, không trả nợ cho Ngân hàng. Căn cứ vào các điều khoản đã thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng số và thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được ký kết giữa Ngân hàng và anh Nguyễn Ngọc T. Nay Ngân hàng khởi kiện buộc anh Nguyễn Ngọc T phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Gia Lai số tiền gốc là: 1.200.000.000đ; Nợ lãi trong hạn tính đến ngày 17/11/2018 là 95.450.000đ; lãi quá hạn đến ngày 13/8/2019 là 141.225.000đ; Tổng cộng là 1.436.675.000đ.

Trong quá trình điều tra , giải quyết vụ án – Anh Nguyễn Ngọc T đã được tòa án Niêm yết giấy triệu tập, thông báo hợp lệ để anh T viết bản tự khai trình bày ý kiến của mình về nội dung và yêu cầu của người khởi kiện , cũng như tham gia phiên hòa giải để các bên đương sự tự thỏa thuận với nhau về v iệc giải quyết toàn bộ vụ án nhưng anh T không có mặt.

Tại phiên tòa hôm nay , Tòa án đã triệu tập (Niêm yết) đối với anh Nguyễn Ngọc T tham gia phiên tòa nhưng anh Tân vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do . Những chứng cứ đã t hu thập (Do nguyên đơn giao nộp) có tại hồ sơ thể hiện : Hiện anh Nguyễn Ngọc T còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 1.200.000.000đ; Nợ lãi trong hạn tính đến ngày 17/11/2018 là 95.450.000đ; lãi quá hạn đến ngày 13/8/2019 là 141.225.000đ; Tổng cộng là 1.436.675.000đ.

*** Ý kiến và đề nghị của Viện kiểm sát.**

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ ngày thụ lý cho đến thời điểm xét xử và tại phiên tòa cơ bản là đúng và đủ theo quy định của pháp luật.

Áp dụng khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 70; Điều 144; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 299, 320, 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc anh Nguyễn Ngọc T phải có nghĩa vụ trả cho cho Ngân hàng số tiền gốc là 1.200.000.000đ; Nợ lãi trong hạn tính đến ngày 17/11/2018 là 95.450.000đ; lãi quá hạn đến ngày 13/8/2019 là 141.225.000đ; Tổng cộng là 1.436.675.000đ.

Về án phí: Buộc anh Nguyễn Ngoc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự và quyền yêu cầu thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật.

*** Đối với tài liệu, chứng cứ của vụ án:**

Trong vụ án này, nguyên đơn đã giao nộp chứng cứ đúng theo quy định của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai giải quyết *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* giữa Ngân hàng với anh Nguyễn Ngọc T theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng: Yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Ngọc T trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 1.200.000.000đ; Nợ lãi trong hạn tính đến ngày 17/11/2018 là 95.450.000đ; lãi quá hạn đến ngày 13/8/2019 là 141.225.000đ; Tổng cộng là 1.436.675.000đ; Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo thỏa thuận của các bên tại hợp đồng tín dụng thì Ngân hàng đã giải ngân toàn bộ tiền vay cho anh Nguyễn Ngọc T đúng thời gian và tiến độ sử dụng. Tuy nhiên, sau khi nhận và sử dụng tiền vay cũng như trong quá trình thực hiện hợp đồng vay vốn thì anh T mới trả cho Ngân hàng được 32.000.000đ tiền lãi suất, từ ngày 17/11/2018 đến nay anh T không thực hiện đúng cam kết trả nợ gốc và lãi như thỏa thuận trong hợp đồng. Theo quy định của các hợp đồng tín dụng thì khi đến kỳ hạn trả nợ nếu bên vay không có khả năng trả nợ đúng hạn gốc, lãi và không được điều chỉnh, gia hạn kỳ hạn trả nợ gốc, lãi thì Ngân hàng sẽ chuyển toàn bộ số dư nợ còn lại sang nợ quá hạn. Do

anh Nguyễn Ngọc T đã vi phạm điều khoản cam kết trong hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng đã yêu cầu chấm dứt hợp đồng và yêu cầu anh T thanh toán số tiền gốc 1.200.000.000đ; Nợ lãi trong hạn tính đến ngày 17/11/2018 là 95.450.000đ; lãi quá hạn đến ngày 13/8/2019 là 141.225.000đ; Tổng cộng là 1.436.675.000đ. Việc tính lãi của Ngân hàng theo mức lãi suất mà ngân hàng áp dụng đối với bị đơn theo đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, do đó việc tính lãi của Ngân hàng là phù hợp. Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã được Tòa án triệu tập đến lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Nguyễn Ngọc T đều vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành giải quyết và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc anh Nguyễn Ngọc T có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Gia Lai tổng số tiền gốc là 1.200.000.000đ; Nợ lãi trong hạn tính đến ngày 17/11/2018 là 95.450.000đ; lãi quá hạn đến ngày 13/8/2019 là 141.225.000đ; Tổng cộng là 1.436.675.000đ.

[3] Về yêu cầu xử lý các tài sản đã thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của bị đơn Hội đồng xét xử thấy: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất giữa Ngân hàng và anh Nguyễn Ngọc T là hợp pháp. Bên thế chấp dùng tài sản thế chấp để bảo đảm cho các khoản nợ gốc, lãi và tất cả các nghĩa vụ liên quan khác. Theo quy định tại khoản 6 Điều 320 và khoản 1 Điều 299 của Bộ luật Dân sự thì trong trường hợp đến hạn thực hiện nghĩa vụ được bảo đảm mà bên có nghĩa vụ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên thế chấp phải giao tài sản thế chấp để xử lý. Vì vậy, yêu cầu của Ngân hàng đề nghị xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo cho khoản vay tại các hợp đồng tín dụng trên để thu hồi nợ khi anh Nguyễn Ngọc T không trả hết nợ cho Ngân hàng là có căn cứ và đúng pháp luật nên chấp nhận.

[4] **Về án phí:** Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật. Án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền 1.436.675.000đ là {36.000.000đ+(636.675.000đx3%)}= 55.100.250đ. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 70; Điều 144; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 299, 320, 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – Ngân hàng TMCP Đ.

1. Buộc anh Nguyễn Ngọc T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Gia Lai số tiền gốc là 1.200.000.000đ; Nợ lãi trong hạn tính đến ngày 17/11/2018 là 95.450.000đ; lãi quá hạn đến ngày 13/8/2019 là 141.225.000đ; Tổng cộng là 1.436.675.000đ.

2. Trong trường hợp anh Nguyễn Ngọc T không thanh toán dứt điểm số nợ trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh phát mãi đối với tài sản mà anh Nguyễn Ngọc T đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số N8846/TC17, ngày 16/11/2017, được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Đ– Chi Nhánh Gia Lai và anh Nguyễn Ngọc T để thu hồi nợ.

"Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay."

3. **Về án phí:**

Buộc anh Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí DSST đối với số tiền 1.436.675.000đ là {36.000.000đ+(636.675.000đx3%)}= 55.100.250đ, để sung quỹ Nhà nước, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

Ngân hàng được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 26.502.750đ đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0000600, ngày 25/4/2019, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án ; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án lên Tòa án Nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh;*
- *THA dân sự huyện Chư Pưh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ; Lưu án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Nam Trung